TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 736/2023/HS-ST
Ngày: 28-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh

Ông Phan Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 662/2023/TLST-HS ngày 03/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 678/2023/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên toà xét xử vụ án số 120/TB-TA ngày 29/11/2023 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên toà xét xử vụ án số 134/TB-TA ngày 20/12/2023 đối với bị cáo:

Lâm Thanh T, sinh năm 1999 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: 101A, khu phố G, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Thanh T1, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Thiên T2, sinh năm 1980; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 2001, có 01 (Một) con sinh năm 2020; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 11/7/2022, bị Ủy ban nhân dân phường H xử phạt về hành vi đánh bạc, T đã chấp hành quyết định xử phạt vào ngày 12/7/2022.

Nhân thân: Ngày 02/01/2019 bị Công an thành phố B xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/8/2023 chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 1410/LTG - ĐTTH ngày 30/8/2023, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 29/10/2022, T cùng Nguyễn Hoàng A (bạn của T, sinh năm 1993, thường trú tại: 3 tổ E, khu phố A, phường A, thành phố B) đi đến quán cà phê "Hoài Thanh" địa chỉ tổ C, khu phố T, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do chị Đồng Thị Đ (sinh năm 1984, thường trú tại: D, khu phố T, phường H, thành phố B) làm chủ để uống cà phê. Tại đây, T, Hoàng A gặp Nguyễn Trường C (sinh năm 1986, thường trú tại: 4 khu phố D, phường A, thành phố B). T rủ Hoàng A, C đánh bạc thắng thua bằng tiền hình thức chơi bài "Phỏm", Hoàng A, C đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 50 cùng ngày, Lê Hữu P (sinh năm 1989, thường trú tại: hẻm E, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai) đến quán cà phê "Hoài Thanh" thì thấy T, Hoàng A và C đang đánh bạc nên vào cùng tham gia.

Cách thức đánh bạc cụ thể như sau:

Bộ bài tây có 52 (năm mươi hai) lá chia cho 04 người, mỗi người 09 lá bài, người chia bài là người đánh đầu tiên được chia 10 lá. Số bài còn lại đặt ở giữa gọi là bài tẩy. Phỏm được tính là có ít nhất 03 lá bài cùng một nước liên tiếp nhau (ví dụ như 3 rô, 4 rô, 5 rô) hoặc 03 lá bài có số cùng giống nhau nhưng khác nhau về nước bài (ví dụ như 10 rô, 10 cơ, 10 bích). Trong ván bài nếu người nào có được 03 phỏm thì gọi là ù. Bắt đầu đánh thì người chia bài là người sẽ đánh lá bài đầu tiên, người kế bên sẽ kiểm tra lá bài đó với 09 lá bài của mình đang cầm trên tay có tạo thành 01 phỏm không. Nếu có phỏm thì lấy lá bài đó, rồi đánh tiếp 01 lá bài khác cho người kế tiếp. Nếu không có phỏm thì phải lấy 01 lá bài tẩy, rồi đánh 01 lá bài xuống cho người tiếp theo. Cứ tuần tự như vậy cho đến khi có người ù hoặc hết bài tẩy là kết thúc 01 ván bài. Cách xác định thắng, thua là dựa vào tổng số điểm tính trên các lá bài còn lại của mỗi người. Điểm của mỗi lá bài tương đương con số in trên lá bài đó. Riêng lá bài A là 01 điểm, lá bài J là 11 điểm, lá bài Q là 12 điểm, lá bài K là 13 điểm. Nếu trong 01 ván bài, người nào ù thì sẽ thắng 03 người còn lại mỗi người là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), nếu ù 10 lá (ù tròn) thì sẽ thắng 03 người còn lại mỗi người là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Nếu không có người ù thì khi kết thúc ván bài, người nào có tổng số điểm ít nhất sẽ thắng người nhiều điểm nhất 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng), người nhiều điểm thứ hai 20.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) và người nhiều điểm thứ ba 10.000đ (Mười nghìn đồng). Như vậy, trong một ván bài người thắng sẽ thắng với số tiền từ 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng) đến 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Ngoài ra, trong khi đánh, người nào đánh lá bài xuống mà để người kế tiếp ăn lá bài đó thành phỏm lần thứ nhất thì người đó phải thua 10.000đ (Mười nghìn đồng), ăn lá bài thứ hai thì phải thua 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), còn nếu để ăn phỏm cuối cùng ngay trước khi hết bài tẩy thì phải thua 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng).

Với cách thức đánh bạc như trên, T, Hoàng A, C, P đã đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau:

- Lâm Thanh T đem theo và sử dụng 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) đánh bạc. Khi bị phát hiện, T thua 310.000đ (Ba trăm mười nghìn đồng), thu giữ trên người của T 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) dùng đánh bạc.

- Nguyễn Hoàng A đem theo và sử dụng 490.000 (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng) đánh bạc. Khi bị phát hiện, Hoàng A thua 140.000đ (Một trăm bốn mươi nghìn

đồng), thu trên người Hoàng A 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) dùng đánh bạc.

- Nguyễn Trường C đem theo và sử dụng 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Khi bị phát hiện, Chiến thắng 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), thu trên người Chiến 770.000đ (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) dùng đánh bạc.

- Lê Hữu P đem theo và sử dụng 2.030.000đ (Hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Đánh bạc từ 13 giờ 50 phút đến khi bị phát hiện, P không thắng không thua, thu trên người P 2.030.000đ (Hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) dùng đánh bạc.

Đến khoảng 13 giờ 55 phút cùng ngày, khi T, Hoàng A, C, P đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Công an phường H phát hiện, thu giữ tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ liên quan đến việc phạm tội:

- 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) và 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (chưa qua sử dụng) của Nguyễn Hoàng A sử dụng vào việc đánh bạc.

- Số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) dùng đánh bạc, gồm: 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) của Lâm Thanh T, 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) của Nguyễn Hoàng A, 770.000đ (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) của Nguyễn Trường C, và 2.030.000đ (Hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) của Lê Hữu P.

- 01 (một) chiếc chăn bằng vải màu đỏ, xanh, vàng kích thước 2mx1,6m bị cáo các đối tượng sử dụng làm thảm ngồi đánh bạc.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc đúng như nội dung Cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Bản cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T với mức hình phạt từ: 04 (Bốn) tháng đến 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng), tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (chưa qua sử dụng) của Nguyễn Hoàng A và 01 (một) chiếc chăn bằng vải màu đỏ, xanh, vàng kích thước 2mx1,6m dùng vào việc đánh bạc (do không còn giá trị sử dụng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

[2.1]. Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 29/10/2022, tại quán cà phê "Hoài Thanh" địa chỉ tổ C, khu phố T, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Lâm Thanh T cùng với Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Trường C, Lê Hữu P đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi bài "Phỏm", với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) thì bị Công an phường H phát hiện lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý. Trước đó, ngày 11/7/2022 bị cáo T đã bị Ủy ban nhân dân phường H xử phạt về hành vi đánh bạc.

[2.2]. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 638/CT-VKSBH ngày 26/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa là có cơ sở, đúng người và đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nhận thức được việc đánh bạc dưới mọi hình thức thắng thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 (một) tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có con nhỏ sinh năm 2020 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2]. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, trong đó có 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[4.3]. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. Trong vụ án này, bị cáo T đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023 đến nay là 03 (Ba) tháng 29 (Hai mươi chín) ngày tù. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly thêm bị cáo ra khỏi ra hội, xử phạt tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo T nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (chưa qua sử dụng) của Nguyễn Hoàng A và 01 (một) chiếc chăn bằng vải màu đỏ, xanh, vàng kích thước 2mx1,6m dùng vào việc đánh bạc (do không còn giá trị sử dụng).

[6]. Về các nội dung khác liên quan đến vụ án:

[6.1]. Đối với Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Trường C và Lê Hữu P có hành vi đánh bạc với số tiền sử dụng đánh bạc là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Hoàng A, C và P chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ủy ban nhân dân phường H đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng A, C và P về hành vi nêu trên là đúng quy định.

[6.2]. Chị Đồng Thị Đ là chủ quán cà phê "Hoài Thanh", không biết và không cho bị cáo T, Hoàng A, C và P đánh bạc tại quán nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

[7]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Lâm Thanh T phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Thanh T: **03 (Ba) tháng 29 (Hai mươi chín) ngày tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29 tháng 8 năm 2023.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lâm Thanh T nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

2.1. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.200.000đ (Ba triệu, hai trăm nghìn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc theo Biên lai thu tiền số 0002687 ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (chưa qua sử dụng) của Nguyễn Hoàng A và 01 (một) chiếc chăn bằng vải màu đỏ, xanh, vàng kích thước 2mx1,6m.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 11 năm 2023 giữa bên giao là đại diện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B và bên nhận là đại diện Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Uỷ ban nhân dân phường (xã) của bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Huy Công